

Họ và tên: Lớp:

ÔN TẬP TỔNG HỢP – TUẦN 2

I. PHẦN 1: MÔN TOÁN

Bài 1: Điền kết quả phù hợp vào chỗ chấm:

Cho các số sau: 35740; 13575; 28304; 64071

- Số vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5 là:
- Số chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5 là:
- Số chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9 là:
- Số vừa chia hết cho 3 vừa chia hết cho 5 là:
- Số vừa chia hết cho 3 vừa chia hết cho 9 là:

Bài 2: Nối kết quả phù hợp với yêu cầu bài toán:

a. Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 300, chiều dài một mảnh đất đo được 14cm.
Hỏi chiều dài trên thực tế của mảnh đất đó là bao nhiêu mét?

6750km

42 m

b. Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 2 500 000, quãng đường từ TPHCM - Quy Nhơn đo được 27cm. Tìm độ dài thật của quãng đường từ TPHCM – Quy Nhơn

11 km

110 km

b. Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 50 000, chiều dài một con đường đo được 22cm. Hỏi chiều dài thực tế của con đường đó dài bao nhiêu ki-lô- mét?

420m

675km

Bài 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$$15 \text{ km}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$5400 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$68000 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$$

$$700000 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$3 \text{ ngày } 2 \text{ giờ} = \dots\dots\dots \text{ giờ}$$

$$480 \text{ phút} = \dots\dots\dots \text{ giờ}$$

$$5 \text{ phút } 30 \text{ giây} = \dots\dots\dots \text{ giây}$$

$$\frac{1}{6} \text{ phút} = \dots\dots\dots \text{ giây}$$

Bài 4: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- a. Một thửa ruộng hình bình hành có độ dài đáy là 250m, chiều cao thửa ruộng đó là 170m.

Diện tích thửa ruộng đó là: m²

- b. Một con diều hình thoi có độ dài đường chéo thứ nhất là 52cm, độ dài đường chéo thứ hai là 46cm.

Diện tích con diều đó là:cm²



- c. Một gia đình trang trí nhà bằng 500 viên gạch hình thoi có độ dài hai đường chéo lần lượt là 7cm và 4cm.

Diện tích phần trang trí đó là:cm²

**II. PHẦN 2: MÔN TIẾNG VIỆT****Bài 1: Điền âm hoặc vần thích hợp vào chỗ chấm:****a. Điền s hay x ?**

....oiét

....ạchế

.....ănuất

....oayở

....óta

.....ỏố

b. Điền tr hay ch ?

diuyên

....ăniêu

cắmại

phaà

bảng cửuương

câyồi

Bài 2: Em hãy điền vào ô trống theo yêu cầu sau:

Những từ đồng nghĩa với “trung thực”	Những từ trái nghĩa với “trung thực”

Các con nhớ hoàn thành bài đầy đủ và gửi kết quả về email của cô Khánh nhé:

kimngankhanh@gmail.com